

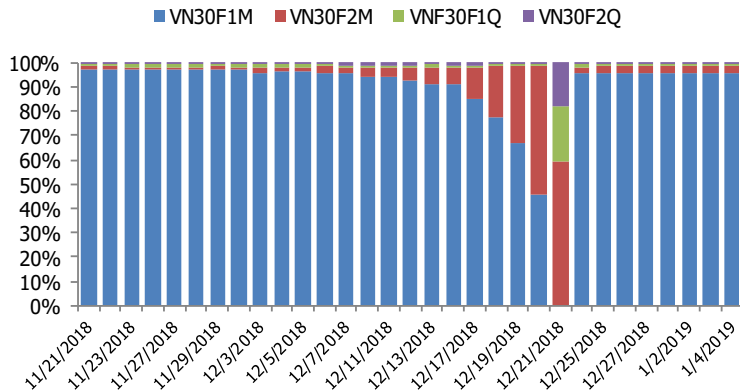
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1901	17/01/2019	13	834	7.92
VN30F1902	21/02/2019	48	832.2	14.43
VN30F1903	21/03/2019	76	833	17.43
VN30F1906	20/06/2019	167	832	30.87

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần khép lại với những diễn biến khá tích cực. Dòng tiền bắt đáy "nhập cuộc" đã giúp các chỉ số hồi phục ấn tượng, thậm chí Vn-Index lấy lại mốc 880 điểm chỉ sau 1 ngày đánh mất. Đóng cửa, chỉ số Vn-Index tăng 2,68 điểm (+0,31%) lên 880,9 điểm; Hnx-Index tăng 0,32% lên 100,85 điểm. Đà tăng của thị trường có sự lan tỏa khá tốt và số mã tăng giá đã nhiều hơn số mã giảm giá. Các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như chứng khoán, bất động sản, dầu khí...cũng hồi phục khá mạnh trong phiên hôm nay. Tuy vậy, thanh khoản toàn thị trường vẫn khá thấp, giá trị khớp lệnh 3 sàn đạt 2.900 tỷ đồng. Ngoài ra, giao dịch khối ngoại là điểm trừ trong phiên hôm nay khi họ quay đầu bán ròng gần 70 tỷ đồng sau 7 phiên mua ròng liên tiếp trước đó.
- Các hợp đồng tương lai có một phiên giao dịch biến động rất mạnh. Biến động đảo chiều trong phiên với biên độ lớn của VN30-Index đã phần nào hỗ trợ tốt cho khả năng trading trong phiên của giới đầu tư. Basis VN30F1901 được hiệu chỉnh từ mức -16 điểm về -6,17 điểm cho thấy kỳ vọng hồi phục sẽ tiếp tục được nối dài trên VN30-Index. Dù vậy, trước tác động từ xu hướng lao dốc khá dài trong những tuần gần đây và thanh khoản thị trường vẫn chưa được cải thiện mạnh nên xu hướng giằng co cũng có khả năng cao quay trở lại. Do đó các hoạt động trading trong phiên vẫn nên được ưu tiên trong hiện tại.
- Về mặt kỹ thuật, lực cầu cổ phiếu gia tăng giúp VN30-Index phục hồi ấn tượng và lấy lại mốc 840 điểm. Mặc dù vậy thanh khoản vẫn chưa được cải thiện, đường giá vẫn nằm dưới các đường MA ngắn hạn nên khả năng hồi phục chưa được đánh giá cao. Các ngưỡng hỗ trợ tốt trong phiên của VN30 tại 838-835-830 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự tại 844-848-852 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm thành công vùng hỗ trợ 838 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 843-845 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 835 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua kháng cự 848 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 840-843 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 850 điểm.

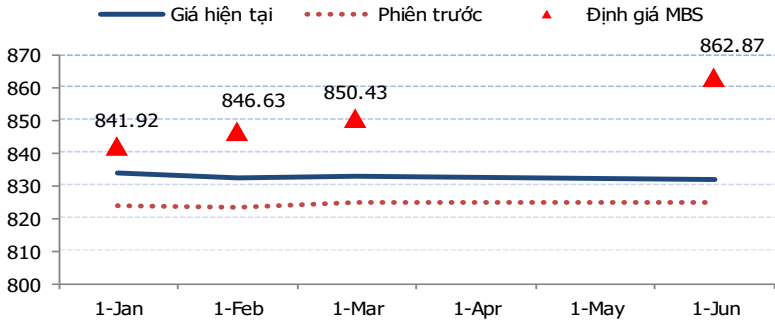
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Xu hướng giằng co cũng có khả năng cao quay trở lại nên hoạt động giữ lệnh qua đêm chưa được khuyến khích.

Chiến lược giao dịch Spread

Hạn chế giao dịch spread, ngoại trừ sử dụng chiến lược spread zero phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua phiên.

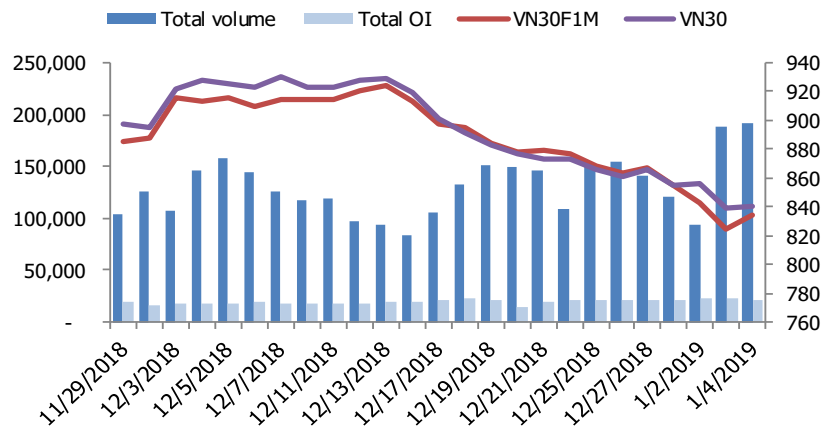
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾTTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾTTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1901	834	1.21	190,101	1.80	20605	-7.25
VN30F1902	832.2	1.04	1,308	59.12	576	-2.54
VN30F1903	833	0.98	156	62.50	186	5.68
VN30F1906	832	0.86	142	-5.96	159	12.77
Tổng			191,707	2.08	21,526	-6.91

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾTTL

- Do chỉ giao dịch 3 phiên nên thanh khoản phái sinh tuần đầu năm mới 2019 giảm mạnh hơn 30% đạt 473.276 hợp đồng, trong đó KLGD của hợp đồng tháng 1 vẫn chiếm tỷ trọng 99,3% với 469.903 hợp đồng. Tổng giá trị giao dịch đạt hơn 39.368,68 tỷ đồng, thấp hơn gần 20.000 tỷ đồng so với tuần trước.
- Chỉ số cơ sở tiếp tục đi xuống vẫn mang lại lợi thế lớn cho nhà đầu tư nắm giữ vị thế Short. Tuy nhiên đáng chú ý là tuần này chỉ số hợp đồng tương lai rung lắc mạnh trong phiên tạo điều kiện cho dòng tiền nhập cuộc, khác hẳn các tuần trước biên độ dao động duy trì ở mức khá thấp. Với mã VN30F1901 chênh high-low lớn nhất được ghi nhận là 25,9 điểm (phiên thứ Năm) và trung bình tuần là 22,6 điểm. Chốt phiên cuối tuần, hợp đồng VN30F1901 giảm 2,45% so với tuần trước về 834 điểm, hiện thấp hơn cơ sở 6,17 điểm. Ba hợp đồng còn lại giảm lần lượt xuống 832 điểm (-3,23%), 833 điểm (-3,14%) và 832 điểm (-3,26%). Theo đó basis các hợp đồng lần lượt đạt -7,97 điểm, -7,17 điểm và -8,17 điểm. Như vậy đến phiên cuối tuần, khoảng cách giữa các hợp đồng và chỉ số cơ sở đã được rút ngắn đáng kể so với hai phiên đầu tuần khi chỉ số các HẾTTL đồng loạt hạ thấp hơn cơ sở từ 11,26-13,66 điểm (phiên thứ Tư) và 13,89-15,19 điểm (phiên thứ Năm).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1901 là 841,92 điểm (cao hơn 7,92 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1902 là 846,63 điểm (+14,43 điểm), VN30F1903 là 850,43 điểm (+17,43 điểm) và VN30F1906 là 862,87 điểm (+30,87 điểm).

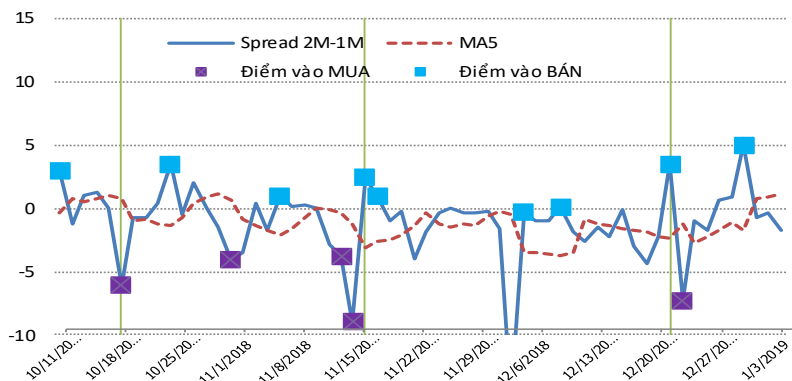
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



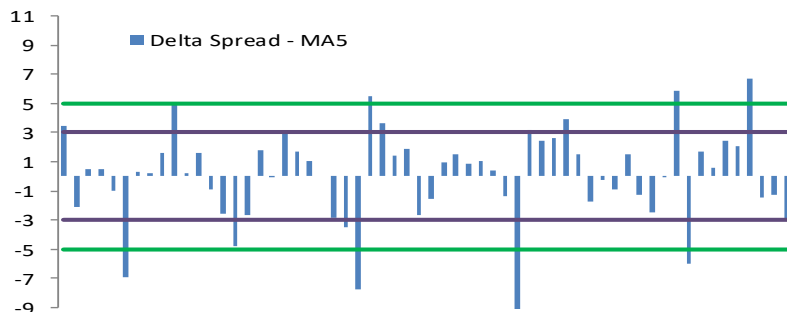
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	-1.8	-0.4	-1.4	1.1	-2.9
VN30F1Q - VN30F1M	-1	0.9	-1.9	2.22	-3.22
VN30F1Q - VN30F2M	0.8	1.3	-0.5	2.16	-1.36
VN30F2Q - VN30F1M	-2	0.9	-2.9	2.16	-4.16
VN30F2Q - VN30F2M	-0.2	1.3	-1.5	1.06	-1.26
VN30F2Q - VN30F1Q	-1	0	-1	-0.06	-0.94

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



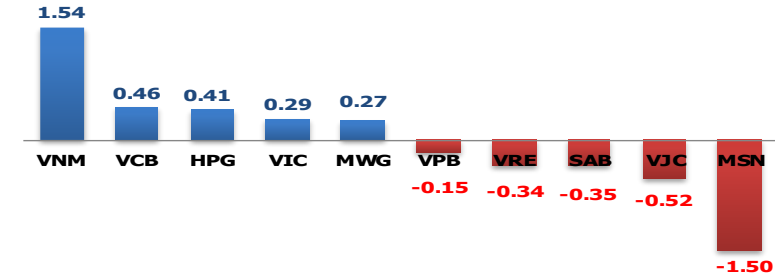
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Thị trường đảo chiều tích cực trong phiên giao dịch cuối tuần giúp cả 4 HĐTL tăng khoảng 20 điểm trong phiên hôm nay. Tuy nhiên, chênh lệch các hợp đồng tương lai không có nhiều biến động khi phần lớn thời gian giao dịch các hợp đồng có những diễn biến đồng pha bám sát nhau, khó tạo điều kiện cho các nhà giao dịch thực hiện spread trading. Đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1902-VN30F1901) giảm xuống -1,8 điểm. Trong khi đó, chênh lệch hai hợp đồng (VN30F1903-VN30F1902) hiện đạt 0,8 điểm và chênh lệch hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất ở mức -1 điểm.
- Trong bối cảnh hiện tại, nhà đầu tư nên hạn chế giao dịch chênh lệch giá hợp đồng tương lai, ngoại trừ chiến lược spread zero nhằm phòng ngừa rủi ro biến động mạnh qua đêm của thị trường. Cụ thể, nhà đầu tư có thể thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng kỳ hạn khác nhau ở mức giá bằng nhau tại phiên giao dịch trước. Sau khi thị trường tạo mức chênh lệch giá mở cửa đầu phiên (opening gap) mới, nhà đầu tư có thể chốt lời hợp đồng đã có lãi và thực hiện cắt lỗ hợp đồng còn lại ở mức giá hợp lý khi thị trường có xu hướng điều chỉnh lấp Gap. Việc sử dụng linh hoạt 2 HĐTL có thể giảm thiểu tổn thất của nhà đầu tư nếu chỉ nắm giữ một vị thế Long hoặc một vị thế Short, khi thị trường có những bước nhảy giá bất ngờ, khó lường trước.

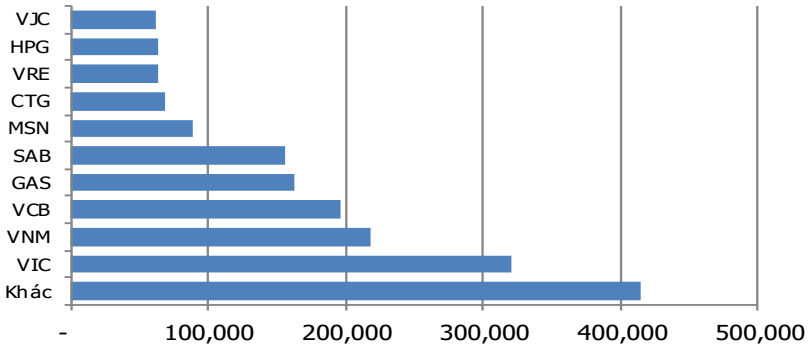
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



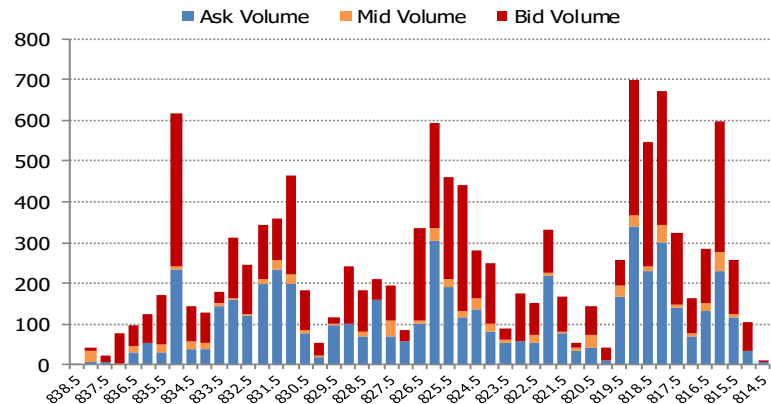
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Tâm lý bi quan tiếp tục chi phối thị trường ngay từ những phút mở cửa phiên giao dịch cuối tuần. Ngay sau đợt khớp lệnh ATO, các chỉ số đã chìm trong sắc đỏ và giảm hơn 10 điểm. Áp lực bán diễn ra mạnh trên toàn thị trường, trong khi lực cầu khá yếu khiến thị trường giảm sâu với thanh khoản thấp. Việc thị trường giảm mạnh đã kích hoạt lực cầu bắt đáy nhập cuộc. Kể từ sau 10h, thị trường đã hồi phục đáng kể với thanh khoản tăng lên khá mạnh. Phiên giao dịch buổi chiều đang diễn ra khá tích cực. Dòng tiền bắt đáy nhập cuộc giúp các chỉ số hồi phục mạnh mẽ. Nhóm Bluechips FPT, HPG, VHM, MWG, PNJ, PLX,...cũng như các cổ phiếu ngân hàng như VCB, MBB, CTG,...ngược dòng tăng giá khá tốt và điều này giúp sắc xanh thị trường được củng cố vững chắc. Đà tăng của thị trường có sự lan tỏa khá tốt và số mã tăng giá đã nhiều hơn số mã giảm giá. Các nhóm cổ phiếu có tính thị trường cao như chứng khoán, bất động sản, dầu khí...cũng hồi phục khá mạnh trong phiên hôm nay.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 1,38 điểm (+0,16%) lên 840,17 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 16 mã tăng/11 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 37,44 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.156 tỷ đồng.
- Giao dịch khối ngoại là điểm trừ trong phiên hôm nay khi họ quay đầu bán ròng gần 70 tỷ đồng sau 7 phiên mua ròng liên tiếp trước đó. Trong đó, lực bán tập trung vào một số cổ phiếu như VJC (68,27 tỷ đồng), HPG (14,69 tỷ đồng), CII (10,59 tỷ đồng), BID (9,35 tỷ đồng), VIC (6,89 tỷ đồng). Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu khối ngoại mua ròng mạnh nhất với 24,71 tỷ đồng. Xếp tiếp theo trong top mua ròng lần lượt là E1VFN30 (12,27 tỷ đồng), KBC (12,07 tỷ đồng), DPM (7,71 tỷ đồng), VHM (7,56 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	880.90	0.31	15.42	- 1.30
Dow Jones	23,433.16	3.29	15.12	- 2.75
S&P 500	2,531.94	3.40	16.72	- 2.35
Nikkei 225	19,561.96	- 2.26	13.54	- 2.26
Shanghai	2,514.87	2.05	11.82	0.84
DAX	10,767.69	3.37	11.60	- 0.22
Vàng	1,285.16	0.19	-	0.61
Dầu WTI	48.70	1.54	-	5.90

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 07/01/2019			
[US] PMI ngoài Sản xuất T.12			
Thứ Ba- 08/01/2019			
[JP] Chỉ số Tin cây Tiêu dùng T.12			
[CAD] Cán cân thương mại T.12			
[US] Cán cân thương mại T.12			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ bất ngờ tăng mạnh trong phiên cuối tuần qua sau khi giới đầu tư liên tục đón nhận những thông tin tích cực từ kinh tế vĩ mô, chính sách Fed và căng thẳng thương mại. Chỉ số S&P và Nasdaq tăng lần lượt 3,4% và 4,0% trong khi Dow Jones lấy lại hơn 750 điểm, thành tích này tuy chưa bù đắp được những gì đã mất trong đợt lao dốc từ trước Giáng Sinh nhưng vẫn là niềm an ủi với thị trường đang tràn ngập hoang mang. Lợi tức trái phiếu kho bạc 10 năm cũng tăng đạt hơn 2,65%, chấm dứt đà giảm đến 25 điểm phần trăm tuần trước đó. Tính đến thời điểm hiện tại, lợi tức trái phiếu này đã để rơi 60 điểm phần trăm so với cuối tháng 11. Dollar tiếp tục trượt giá.
- Chỉ số Stoxx Europe bật lên 2,8% còn MSCI khu vực châu Á chỉ nhích nhẹ 0,1%. Mở cửa đầu tuần này, futures trên các chỉ số chứng khoán chính của châu Á cũng cho thấy sắc xanh lạc quan.
- Dầu thô WTI lên thêm 1,8% đạt 47,92 USD/thùng cao nhất hai tuần qua. Ở chiều ngược lại, hợp đồng giao sau trên kim loại vàng rớt 0,8% xuống 1.285,40 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VNM tăng 2.100 đồng lên 125.000 đồng/cp và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái hồi phục của chỉ số VN30. Về mặt kỹ thuật, sau khi tạo đáy ở vùng 113.000 đồng/cp ngày 01/11/2018, cổ phiếu liên tục tăng giá lên vùng 135.000 đồng/CP. Tuy nhiên, việc thị trường liên tục điều chỉnh trong 4 tuần gần đây tạo áp lực lên giá cổ phiếu. Với phiên tăng mạnh hôm nay giúp đường giá vượt qua các đường MA ngắn hạn như MA5, MA10 và MA50 ngày. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu VNM tại 119.000-120.000 đồng, trong khi ngưỡng kháng cự tại 130.000-133.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.34	48,850	-0.71	2.18%	5.73	-0.02	8.75	1.61
CII	Construction & Materials	0.89	25,500	1.19	5.69%	17.47	0.09	76.74	1.26
CTD	Construction & Materials	1.31	159,500	0.00	2.24%	13.41	0.00	7.90	1.55
CTG	Banks	1.30	18,350	1.38	4.80%	68.66	0.15	8.89	0.98
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.46	73,500	0.00	1.51%	3.93	0.00	18.20	3.28
DPM	Chemicals	0.64	21,600	2.86	5.37%	14.51	0.15	14.48	1.06
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.59	41,100	0.74	2.35%	13.02	0.22	7.72	2.12
GAS	Oil & Gas Producers	1.54	84,500	-0.24	3.76%	28.37	-0.03	13.05	3.81
GMD	Industrial Transportation	1.23	25,550	0.20	3.82%	15.52	0.02	4.05	1.33
HPG	General Industrials	7.19	29,700	0.68	4.53%	171.48	0.41	6.85	1.62
HSG	Industrial Metals & Mining	0.29	6,170	-1.44	6.08%	11.17	-0.04	3.32	0.45
KDC	Food Producers	0.54	22,900	-0.43	4.31%	1.40	-0.02	#N/A N/A	0.78
MBB	Banks	4.20	18,600	0.54	4.71%	111.82	0.19	7.86	1.28
MSN	Financial Services	7.58	76,200	-2.31	2.65%	35.39	-1.50	14.07	4.56
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.45	83,600	0.72	2.07%	35.75	0.27	12.90	4.41
NVL	Real Estate Investment & Services	3.82	63,200	0.32	4.10%	38.94	0.10	26.69	3.31
PLX	Oil & Gas Producers	1.21	54,900	2.43	4.15%	16.35	0.24	16.71	3.25
PNJ	General Retailers	2.43	90,000	1.12	4.17%	21.24	0.23	16.58	4.31
REE	Industrial Engineering	0.97	29,800	-0.67	2.55%	5.35	-0.05	5.88	1.05
ROS	Construction & Materials	0.97	36,000	-1.37	3.87%	86.78	-0.11	27.84	3.54
SAB	Beverages	4.45	243,200	-0.94	4.64%	2.08	-0.35	35.23	9.37
SBT	Food Producers	1.13	20,000	0.25	2.83%	22.03	0.02	19.22	1.64
SSI	Financial Services	1.48	26,000	0.00	2.95%	31.89	0.00	8.97	1.37
STB	Banks	3.63	11,150	0.45	4.13%	42.69	0.14	14.99	0.85
VCB	Banks	3.72	54,400	1.49	3.42%	70.08	0.46	16.19	3.19
VIC	Real Estate Investment & Services	11.73	100,600	0.30	2.76%	45.63	0.29	73.62	5.83
VJC	Travel & Leisure	5.92	115,000	-1.03	2.65%	100.94	-0.52	12.15	5.88
VNM	Food Producers	10.89	125,000	1.71	3.31%	61.40	1.54	25.01	8.55
VPB	Banks	6.64	18,950	-0.26	4.36%	36.10	-0.15	6.72	1.55
VRE	General Retailers	5.48	27,500	-0.72	4.12%	26.83	-0.34	42.59	2.46

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐ Số giao dịch lãi	30
☐ Số giao dịch lỗ	5
☐ Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐ Số giao dịch lãi	28
☐ Số giao dịch lỗ	6
☐ Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30	
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm	
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30	
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng	
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30	
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất	
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận	
7	Thời gian giao dịch	- ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45	
	GD khớp lệnh định kỳ	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30	
	GD khớp lệnh liên tục	- 08h45 - 14h45	
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.	
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.	
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng	
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng	
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng	
13	Biên độ giao động	+/- 7%	
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.	
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.	
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền	
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.	
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.	
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.	
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.	
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp	20.000 hợp đồng
		NĐT tổ chức	10.000 hợp đồng
		NĐT cá nhân	5.000 hợp đồng
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.	
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.	
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.	
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.	
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 80%
		Mức độ 2	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 90%
		Mức độ 3	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng 100%
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.	

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn